TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 15/3: Một số mặt hàng gạo nguyên liệu giảm nhẹ

08:24 15/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (15/3) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động nhẹ. Thị trường giao dịch khá trầm lắng khi nhiều thương lái tạm thời chờ tín hiệu ổn định hơn, trong khi một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu ghi nhận giảm nhẹ so với tuần trước.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động nhẹ. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.000 - 6.100 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.500 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg; giá lúa OM 4218 dao động 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.200 - 5.400 đồng/kg, so với đầu tuần.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương cho thấy, nhiều thương lái đợi thị trường ổn định hơn mới mua trở lại, giao dịch mua bán yếu, lúa tươi các loại ít biến động. Cụ thể, tại Tây Ninh, giao dịch lúa Đài Thơm 8 và OM18 khá hơn các loại khác, nông dân neo giá cao; Tại An Giang, giao dịch mua bán yếu, thương lái - nhà máy ít mua, giá vững. Tại Cần Thơ, Đồng Tháp, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh giá tương đối ổn định.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 giảm 150 đồng/kg dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg so với tuần trước; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 giảm 100 đồng/kg dao động ở mức 8.450 - 8.550 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg, so với hôm qua.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán ít, giá gạo các loại không có nhiều biến động. Cụ thể, tại An Giang, kho mua gạo trắng OM5451 với khối lượng khá nhưng lựa gạo đẹp, giá tương đối ổn định; Tại khu vực Lấp Vò, Sa Đéc, An Cư (Đồng Tháp), giao dịch mua bán cầm chừng, giá ít biến động.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.550 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm 504 dao động ở mức 7.550 - 7.700 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg, so với hôm qua.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại đứng giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine

dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 400 - 415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 316 - 320 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 430 - 434 USD/tấn.

PV (t/h)